

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU PHONG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày: 17-6-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Quang Dưỡng và ông Nguyễn Linh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Văn Huân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

**Trịnh Đình H**, sinh ngày 16 tháng 6 năm 2000, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Hồ Thị T (đã chết) và ông Trịnh Đình H, sinh năm 1958; hiện trú tại: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2021 đến ngày 07/4/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" - Có mặt tại phiên tòa.

**Cao Hữu P**, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1997, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Hữu V, sinh năm 1969 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1969; đều trú tại: Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2021 đến ngày 07/4/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" - Có mặt tại phiên tòa.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 29/03/2021, tại nhà ông Trịnh Đình H, sinh năm 1958, trú tại thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, Trịnh Đình H, sinh năm 2000 và Cao Hữu P, sinh năm 1997 cùng trú tại thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị bị tổ tuần tra - Công an huyện Triệu Phong bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép 08 viên Ma túy tổng hợp loại hồng phiến. Quá trình điều tra, Trịnh Đình H và Cao Hữu Ph khai nhận: khoảng 11 giờ ngày 29/03/2021, P đến nhà H ở thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang để chơi. Do muốn mua Ma túy về để sử dụng nên cả hai cùng bàn bạc góp tiền mua Ma túy. Do P không có tiền nên H cho P mượn để mua Ma túy sau đó P sẽ trả lại  $\frac{1}{2}$  số tiền mà H bỏ ra mua. Sau khi bàn bạc xong H và P đón xe taxi ra thành phố Đông Hà để tìm mua Ma túy. Khi đến Công viên Lê Duẩn thuộc địa phận phường 1, thành phố Đông Hà, H đi bộ một mình vào trong công viên mua của một người thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ 08 viên Ma túy chứa trong đoạn ống hút nhựa với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Ma túy H quay trở lại rồi cùng P đón Taxi về nhà của H. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi cả hai đang chuẩn bị sử dụng Ma túy thì bị tổ tuần tra Công an huyện Triệu Phong kiểm tra phát hiện quả tang và thu giữ toàn bộ số Ma túy. Quá trình khám xét tại nhà của H cơ quan điều tra còn thu giữ thêm 06 viên Ma túy tổng hợp tại phòng ngủ của H. H khai nhận đây là số Ma túy H mua về cất giấu để sử dụng riêng vài ngày trước đó, nên P không biết.

Tại Bản kết luận giám định số 417/KLGD-PC09 ngày 05/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- 08 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định là chất Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,7809g.

- 06 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định là chất Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,6305g.

Methamphethamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 theo Nghị định 73/2018 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 27/5/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Trịnh Đình H và Cao Hữu P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Trong đó Trịnh Đình H bị truy tố theo điểm b khoản 2

Điều 249 Bộ luật hình sự, Cao Hữu Phbị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt Trịnh Đình H từ 30 đến 33 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Cao Hữu Phừ từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo được tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/3/2021 đến ngày 07/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy các loại vật chứng gồm: Sổ ma túy hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng 1,2777g và bao gói được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 077815; 01 hộp gỗ; 01 hộp bìa cát tông màu đen - đỏ, bên trong có chứa 01 hộp nhựa màu xanh lá cây. Về án phí: các bị cáo Trịnh Đình H và Cao Hữu Phphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/3/2021, Công an huyện Triệu Phong bắt quả tang Trịnh Đình H và Cao Hữu P có hành vi tàng trữ 08 viên ma túy tổng hợp loại hồng phiến. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 29/03/2021, Cao Hữu Phđến nhà Trịnh Đình H, cả hai cùng nhau bàn bạc góp tiền mua Ma túy để cùng sử dụng. Do P không có tiền nên H cho P mượn để mua Ma túy sau đó P sẽ trả lại  $\frac{1}{2}$  số tiền mà H bỏ ra mua. Sau khi bàn bạc xong H và P đón xe taxi ra thành phố Đông Hà để tìm mua Ma túy. Khi đến Công viên Lê Duẩn thành phố Đông Hà, H đi bộ một mình vào trong công viên mua của một người thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ 08 viên ma túy chứa trong đoạn ống hút nhựa với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Ma túy H quay trở lại rồi cùng P đón Taxi về nhà của H. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi cả hai đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị tổ tuần tra Công an huyện Triệu Phong kiểm tra phát hiện quả tang và thu giữ toàn bộ số Ma túy. Quá trình khám xét tại nhà của Trịnh Đình H, cơ quan điều tra còn thu giữ thêm 06 viên Ma túy tổng hợp tại phòng ngủ của H, đây là số Ma túy H mua về cất giấu để sử dụng riêng vài ngày trước đó nên P không biết.

Tại bản kết luận giám định số 417/KLGĐ-PC09 ngày 05/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 08 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định là chất Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,7809g; 06 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định là chất Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,6305g. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận việc mình tàng trữ trái phép chất Ma túy nói trên và bị bắt quả tang vào ngày 29/3/2021 tại nhà Trịnh Đình H, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 theo Nghị định 73/2018 ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định về chất Ma túy và tiền chất. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất Ma túy loại Methamphetamine của Trịnh Đình H và Cao Hữu Ph vào ngày 29/3/2021 tại nhà của H với khối lượng 0,7809 g đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất Ma túy*” được quy định xử phạt Điều 249 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, Cao Hữu Ph bị truy tố và xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự vì: P cùng H tàng trữ trái phép chất Ma túy một lần vào ngày 29/3/2021. Đối với Trịnh Đình H, ngoài lần tàng trữ trái phép chất Ma túy bị bắt cùng với P thì H còn tàng trữ tại phòng ngủ của mình 06 viên Ma túy tổng hợp mà H đã mua trước đó. Theo kết luận giám định số 417/KLGĐ-PC09 ngày 05/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng thì 06 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định là chất Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,6305g. Vì vậy, Trịnh Đình H phải bị truy tố và xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 2 lần là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo Trịnh Đình H, Cao Hữu Ph biết rõ tác hại của Ma túy và việc tàng trữ chất Ma túy là vi phạm pháp luật về hình sự nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, bản thân nghiện ma túy mà dẫn đến phạm tội. Hành vi tàng trữ trái phép chất Ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất Ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại khu vực xã Triệu Giang nói riêng và địa bàn huyện Triệu Phong nói chung. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo một cách nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm đang có chiều hướng gia tăng này. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả hai bị cáo vì: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo Trịnh Đình H

được áp dụng thêm tình tiết “Tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì: Trong khi bị cáo, bị bắt quả tang thì bị cáo khai ra việc bị cáo có dấu thêm 06 viên Ma túy trong phòng ngủ nên cơ quan Công an đã thu giữ, do đó bị cáo bị truy tố, xét xử với tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Đối với Cao Hữu Phthì chỉ cần xử phạt bị cáo ngang mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với bị cáo Trịnh Đình H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới khung hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Các bị cáo Trịnh Đình H, Cao Hữu P đang tại ngoại nhưng bị phạt tù, nên cần phải ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù. bị cáo Trịnh Đình H đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 21/2021/LCĐKNCT-TA ngày 31/5/2021; bị cáo Cao Hữu Phđang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22/2021/LCĐKNCT-TA ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tính đến ngày án có hiệu lực không đủ 45 ngày nên Hội đồng xét xử tiếp tục ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo với thời hạn 45 ngày kể từ ngày xét xử để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với người thanh niên bán Ma túy cho Trịnh Đình H thì cơ quan công an chưa xác định được, nên chưa có cơ sở xử lý.

[3] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ các vật chứng chuyển giao theo hồ sơ vụ án cụ thể như sau: Số Ma túy hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng 1,2777 gam và bao gói được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 077815; 01 hộp gỗ; 01 hộp bìa cát tông màu đen - đỏ, bên trong có chứa 01 hộp nhựa màu xanh lá cây. Đây là các vật chứng bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, vật cấm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội

buộc các bị cáo Trịnh Đình H, Cao Hữu Phmỗi bị cáo phải chịu 200.0000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:lmo**

#### **1. Về trách nhiệm hình sự.**

Tuyên bố các bị cáo: Trịnh Đình H, Cao Hữu P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất Ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Đình H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 29/3/2021 đến ngày 07/4/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Cao Hữu Ph12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 29/3/2021 đến ngày 07/4/2021.

#### **2. Về xử lý vật chứng.**

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Ma túy hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng 1,2777 gam và bao gói được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 077815; 01 hộp gỗ; 01 hộp bìa cát tông bên trong có chứa 01 hộp nhựa màu xanh lá cây.

(Các loại vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2021 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Trịnh Đình H, Cao Hữu P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Các bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Hải**